

Bản án số: 173/2024/HS-ST
Ngày 26 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Nguyễn Thị Tien.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La:

Người tiến hành tố tụng:

- Cán bộ Viên kiểm sát: Ông Nguyễn Duy Hùng.

- Thư ký Tòa án: Ông Hà Văn Thiết.

Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đỗ Tiến Dũng, ông Bùi Ngọc Minh.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 175/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Vì Văn V, sinh ngày 01/3/1976 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn P và bà Lò Thị O (đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 41 ngày 24/4/2002, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1

Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 42 Bộ luật Hình sự (đã xóa án tích); Bản án số 74 ngày 11/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 2.000.000 đồng theo khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 3 Điều 30, Điều 33 Bộ luật Hình sự (đã xóa án tích); Ngày 03/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã xóa tiền sự); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2024. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 16/4/2024, tổ công tác Công an xã Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản Phát, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Vì Văn V đang đi bộ trên đường dân sinh, qua kiểm tra phát hiện V đang cất giấu trong người 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy, loại Methamphetamine, Vì Văn V khai nhận đó là ma túy của Vui cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Vì Văn V, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Vì Văn V bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 16/4/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy thu giữ của Vì Văn V có khối lượng 0,31 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu V.

Tại Kết luận giám định số 928 ngày 19/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,31 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vì Văn V khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 16/4/2024, V đi bộ từ nhà đến khu vực biên giới Việt - Lào thuộc bản Phát, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng, khi đến nơi V gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 03 viên hồng phiên với giá 30.000 đồng. Sau khi mua được ma túy V cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc, rồi đi về nhà, khi về đến bản Phát, xã Lóng Sập thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vì Văn V. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ do đó không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Vì Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:
Xử phạt bị cáo Vì Văn V từ 30 đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Vì Văn V. Bắt ngày 16/4/2024 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Test thử ma túy Vì Văn V, SN: 1976. HKTT: Bản P, xã LS, Mộc Châu, Sơn La ngày 16/4/2024”.

3. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy tổ công tác Công an xã Lóng Sập thu giữ của bị cáo vào ngày 16/4/2024 có nguồn gốc do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 03 viên hồng phiến với giá 30.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Lóng Sập lập vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 16/4/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 928 ngày 19/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,31 gam, loại Methamphetamine"*. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan Điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 16/4/2024, bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,31 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Bản thân bị cáo đã có 02 tiền án, 01 tiền sự: Ngày 24/4/2002, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 42 Bộ luật Hình sự (đã được xóa án tích); Ngày 11/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 2.000.000 đồng theo khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 3 Điều 30, Điều 33 Bộ luật Hình sự (đã được xóa án tích); Ngày 03/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự). Sau khi trở về địa phương bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo và gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Vi Văn V. Bắt ngày 16/4/2024 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Test thử ma túy Vi Văn V, SN: 1976. HKTT: Bản Phát, xã Lóng Sập, Mộc Châu, Sơn La ngày 16/4/2024”. Xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng do đó căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý.

[7] *Về án phí*: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo do đó bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn V 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Vi Văn V. Bắt ngày 16/4/2024 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Test thử ma túy Vi Văn V, SN: 1976. HKTT: Bản Phát, xã Lóng Sập, Mộc Châu, Sơn La ngày 16/4/2024”.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vì Văn V.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền Nguyễn Thị Tiệp

Đèo Văn Quỳnh

